

Bản án số: 08/2022 HS-ST
Ngày: 26/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA- THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hà Thị Cươi

- ông Vi Ngọc Trung

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương - Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Bá T - Sinh năm 1994; sinh quán: xã Tr, huyện Q, tỉnh Th; Nơi ĐKKHKT: Bản P, xã Tr huyện Q, tỉnh Th; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không;

Con ông: Phạm Bá H sinh năm 1979 và bà Phạm Thị B – sinh năm 1977, bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không. Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Quan Sơn. (có mặt)

Người có QLVN liên quan: bà Đinh Thị Th – sinh năm 1960

Địa chỉ: bản P, xã Tr, huyện Q, tỉnh Th. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 18/01/2022 Tổ Công tác đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Q, tỉnh Th làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên tuyến đường tỉnh lộ 521 khi đi đến đầu cầu B thuộc địa phận bản B, xã Tr, huyện Q, tỉnh Th thì phát hiện một nam thanh niên đang ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát: 36H5 – 022.61 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của nam thanh niên có một túi nilon màu hồng, bên trong đựng các viên nén hình trụ tròn màu hồng (nghi là ma túy) đối tượng khai tên Phạm Bá T, sinh năm: 1994, cư trú tại: bản P, xã Tr. Tươi khai số ma túy Công an vừa thu giữ là của T mua về tàng trữ để sử dụng vì T nghiện ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và đưa Phạm Bá T về trụ sở Công an xã T để làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa đã tiến hành trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Phạm Bá T. Tại bản Kết luận giám định số: 531/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa ngày 21/01/2022 kết luận:

- Các viên nén hình trụ tròn màu hồng của phòng bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 3,651g (ba phẩy sáu năm một gam) loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra tại Cơ quan điều tra Công an huyện Quan Hóa, Phạm Bá T khai nhận như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/01/2022 Phạm Bá T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 36H5 – 022.61 đi từ nhà tại bản P, xã Tr, huyện Q lên bản M, xã B, huyện M tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp một người đàn ông **dân tộc Mông** (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) ngồi ở cạnh đường T dừng xe hỏi mua ma túy với người đàn ông đó với số tiền **1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng)** được người đàn ông này bán cho một túi nilon màu hồng bên trong đựng các viên hồng phiến. T cầm số hồng phiến vừa mua được rồi đi về nhà. Khi đi về đến cầu bản B, T dừng xe để nghỉ thì gặp Công an yêu cầu kiểm tra phát hiện số ma túy T đang cầm ở lòng bàn tay trái. Lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên.

Về vật chứng vụ án: 01(một) phong bì niêm phong mẫu vật Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Bùi Văn Thành và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong có chứa các viên nén hình trụ tròn màu hồng có tổng khối lượng là 3,275g (ba phẩy hai bảy năm gam) là mẫu vật còn lại sau giám định.

Tất cả tang vật nêu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa theo quy định của pháp luật.

Phần Dân sự:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVES gắn biển kiểm soát 36H5 – 022.61, số khung RLHJC5214CY301293; số máy JC52E – 4456029, Đăng ký xe mang tên Lương Văn Đ. Quá trình điều tra xác định bà Đinh Thị Th, sinh năm: 1960; trú tại bản P, xã Tr, huyện Q (bà Th là bà nội của bị cáo T) mua lại chiếc xe của anh Lương Văn Đ nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Việc T dùng xe mô tô của bà Th đi mua ma túy bà không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa đã trả lại chiếc xe cho bà Đinh Thị Th.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS- QH ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo Phạm Bá T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Phạm Bá T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Bá T từ 22 tháng đến 24 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 18/01/2022; Ngoài ra, Đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết những vấn đề khác trong vụ án như xử lý vật chứng, án phí.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội cải tạo, tu dưỡng thành người công dân có ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi mua, tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015;

[3] *Về hậu quả của hành vi phạm tội:* bị cáo phải chịu trách nhiệm về trọng lượng ma túy thu giữ là 3,651(Ba phẩy sáu năm một) gam. Định lượng chất ma túy thuộc quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 BLHS 2015. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được hậu quả của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật; nhưng bị cáo vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý đúng mức để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] *Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:*

Tình tiết tăng nặng không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Thời gian sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của nhà nước, hương ước ở thôn bản. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 BLHS 2015 để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác: Trong vụ án bị cáo khai số ma túy tàng trữ là do mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở bản M, xã B, huyện M, vì vậy không có căn cứ để xác minh làm rõ người đã bán mà túy cho Tươi.

[7] *Về hình phạt chính:* Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 BLHS 2015 xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, để bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Vũ Ngọc Thành và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa 3,275 (Ba phẩy hai bảy năm) gam Methamphetamin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTT HS 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy;

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVES gắn biển kiểm soát 36H5 – 022.61, số khung RLHJC5214CY301293; số máy JC52E – 4456029, Đăng ký xe mang tên Lương Văn Đ. Quá trình điều tra xác định bà Đinh Thị Th, sinh năm: 1960; trú tại bản Pạo, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa (bà Thường là bà nội của bị cáo T) mua lại chiếc xe của anh Lương Văn Đ nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Việc T dùng xe mo to của bà Th đi mua ma túy bà không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa đã trả lại chiếc xe cho bà Đinh Thị Th. HĐXX miễn xét.

[9]Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc ổn định; điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình thức phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS năm 2015;

Căn cứ vào các điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 điều 106 BLTT HS 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 331, 333 BLTT HS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

1. *Tuyên*: bị cáo Phạm Bá T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

2. *Xử phạt*: Bị cáo Phạm Bá T 22 (Hai mươi hai) tháng tù, Thời hạn tù của bị cáo tính ngày tạm giữ, tạm giam 18/01/2022.

3. *Về xử lý vật chứng*:

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa toàn bộ bao gói mở niêm phong tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 3,275 (Ba phẩy hai bảy năm) gam Methamphetamin

Đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhân vật chứng, tài sản lập ngày 05 tháng 5 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

4. Về án phí: bị cáo: Phạm Bá T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có QLVN liên quan. Bị cáo, người có QLVN liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THADS huyện Quan Sơn;
- Cơ quan CSĐT; THAHS-CA huyện Quan Hóa;
- Trại tạm giam- CA huyện Quan Sơn;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lữ Thị Mai

